

Số: 16/QĐ-UBND

Yên Châu, ngày 08 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước**  
**huyện Yên Châu năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 2783/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh  
Sơn La về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Sơn La năm 2024;*

*Căn cứ Kế hoạch số 40-KH/HU ngày 12/05/2021 của Huyện ủy Yên Châu  
về thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành  
Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn  
2021-2025 trên địa bàn huyện Yên Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 1597/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND  
huyện về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Yên Châu  
giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 20/4/2022 của UBND huyện  
Yên Châu về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy  
mạnh cải cách hành chính nhà nước huyện Yên Châu, giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 06 /TTr-PNV ngày  
08 tháng 01 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Yên Châu năm 2024.

**Điều 2.** Giao phòng Nội vụ giúp UBND huyện đôn đốc, theo dõi việc tổ chức, triển khai, thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên Ban chỉ đạo CCHC huyện;
- Ban Tuyên giáo huyện ủy;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NV (1), Hải ...b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lù Văn Cường**

## KẾ HOẠCH

**Cải cách hành chính nhà nước huyện Yên Châu năm 2024**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024  
của Ủy ban nhân dân huyện)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả lộ trình cải cách hành chính (CCHC) nhà nước của huyện theo Chương trình tổng thể CCHC của tỉnh giai đoạn 2021-2030, nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, các hoạt động của các cơ quan nhà nước đồng bộ, thông suốt, minh bạch, nhanh chóng và hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong Chuyển đổi số, trong hoạt động công vụ ở các cơ quan, đơn vị, địa phương và chính quyền cấp xã. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị; chú trọng cải thiện, nâng cao các chỉ số của huyện.

#### 2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC cần bám sát các nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC năm 2024 của tỉnh; việc cụ thể hóa các nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC năm 2024 của huyện vào thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị phải bảo đảm thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả, trong đó cải cách hành chính phải được xác định là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác thi đua - khen thưởng. Các cơ quan, đơn vị phải lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tiến hành xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí, nguồn lực và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

### II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

#### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định của các cấp; tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh cải cách hành chính. Xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và là khâu đột phá của huyện. Phân đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định các Chỉ số năm 2024 của UBND các xã, thị trấn theo hướng toàn diện, đa

chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

- Thực hiện kiểm tra trực tiếp về công tác CCHC trên 30% các cơ quan, đơn vị, địa phương trực thuộc UBND huyện.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng Chuyên mục CCHC; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung thông tin hoạt động CCHC trên Cổng thông tin điện tử của huyện, Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, minh bạch, thông thoáng, duy trì số lượng doanh nghiệp hiện có; giảm chi phí đầu vào, chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất, kinh doanh, góp phần hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

## **2. Cải cách thể chế**

### **a) Chỉ tiêu**

- Phân đầu 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương, của tỉnh được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản QPPL của huyện được rà soát, sửa đổi, bổ sung, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của địa phương; văn bản QPPL mới ban hành đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- 100% văn bản QPPL được kiểm tra kịp thời theo quy định; 100% văn bản QPPL khi phát hiện sai phạm qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Phân đầu 100% các văn bản Luật mới được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp được tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân.

- Công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2023 và các danh mục văn bản hệ thống hóa kỳ 2019-2023.

### **b) Nhiệm vụ**

- Bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước đã phân cấp cho địa phương để xây dựng hệ thống văn bản của huyện liên quan đến đối tượng là người dân, trong đó chú trọng bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân và đề cao vai trò, trách nhiệm phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt tập trung vào việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023.

- Thực hiện hiệu quả, thực chất công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

### 3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

#### a) Chỉ tiêu

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Phần đầu tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến (*Chỉ áp dụng đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính và đủ điều kiện thực hiện thanh toán trực tuyến*)....”, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 10% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 100% TTHC và danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã được niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã; 100% hồ sơ kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, xã được công khai trên Cổng TTĐT/Cổng dịch vụ công.

- Phần đầu đưa 40% TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo danh mục được phê duyệt.

- Phần đầu 100% tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được xử lý đúng quy định.

- 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

#### b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính (TTHC) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá các quy định, TTHC và đẩy mạnh thực hiện đơn giản hóa TTHC trên tất cả lĩnh vực, nhất là đối với các lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp, các TTHC có liên quan đến nhiều cơ quan hành chính nhằm loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường đối thoại giữa Nhà nước với doanh nghiệp và nhân dân;

công khai các chuẩn mực, các quy định hành chính để Nhân dân giám sát việc thực hiện. Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện TTHC, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc giải quyết TTHC.

- Hoàn thành đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quyết gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; nâng cao bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

##### **a) Mục tiêu**

- Bảo đảm các cơ quan chuyên môn của UBND huyện có cơ cấu bên trong theo đúng quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

- Đến năm 2026 giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021 và 5% biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%.

##### **b) Nhiệm vụ**

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã chưa đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định (sau khi có văn bản chỉ đạo, triển khai của Trung ương).

- Triển khai rà soát, sắp xếp thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế hành chính nhà nước và quy định về số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện; biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

#### **5. Cải cách chế độ công vụ**

##### **a) Chỉ tiêu**

- 100% các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của huyện bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- UBND huyện tuyển dụng viên chức đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định; 100% cán bộ, công chức, viên chức được luân chuyển, bổ nhiệm đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định.

- Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức; Phân đầu 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn theo lộ trình.

#### b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục sắp xếp, bố trí công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đúng quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức. Tiếp tục rà soát, phê duyệt đề án vị trí việc làm và thực hiện bố trí viên chức theo vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Việc tuyển dụng viên chức phải tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; đồng thời đảm bảo lộ trình cắt giảm biên chế theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và biên chế được tỉnh giao.

- Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra công vụ, gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, đảm bảo tối thiểu 30% cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện được kiểm tra.

- Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2024; tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức nói chung và công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính nói riêng của các cấp

### **6. Cải cách tài chính công**

#### a) Chỉ tiêu

- Phân đầu trên 80% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý kịp thời.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 đạt từ 90% trở lên; trên 80% số cơ sở nhà, đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý. Phân đầu thu nội địa năm 2024 tăng khoảng 5-8% so với đánh giá ước thực hiện năm 2023.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập do NSNN bảo đảm chi thường xuyên tiếp tục giảm tối thiểu 2% chi trực tiếp từ NSNN trừ các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu do NSNN đảm bảo.

- 100% các đơn vị dự toán và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai ngân sách theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- 100% UBND các xã, thị trấn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

#### b) Nhiệm vụ

- Triển khai có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước. Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện cân đối ngân sách địa phương đảm bảo triển khai các chính sách an sinh xã hội.

- Thực hiện phân cấp tài chính và ngân sách, kinh phí phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của từng cơ quan, đơn vị cấp huyện và cấp xã. Đẩy mạnh cơ chế đấu thầu, đặt hàng, đặt hàng cung cấp dịch vụ. Triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cấp thiết, các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, công tác phí trong và ngoài nước, mua sắm trang thiết bị đắt tiền.

- Bố trí đủ nguồn lực thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII, xác định việc cải cách chính sách tiền lương là động lực quan trọng thu hút và giữ chân người tài làm việc, cống hiến cho khu vực Nhà nước. Sử dụng nguồn lực ở các đơn vị sự nghiệp đảm bảo hiệu quả theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022-2026.

- Tăng cường công tác kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách cấp huyện, cấp xã hàng năm, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các công cụ mạng xã hội tin cậy, các ứng dụng thông minh được cơ quan nhà nước cấp phép sử dụng để đăng tải, cung cấp thông tin về minh bạch tài chính ngân sách tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, người dân tham gia, góp ý, kiểm tra, giám sát theo quy định

### **7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

#### a) Chỉ tiêu

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 100% dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ đều là hồ sơ trực tuyến.

- 100% hồ sơ tiếp nhận của các dịch vụ công trực tuyến được xử lý trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai quy trình số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp



huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử;

- 50% hồ sơ TTHC được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.
- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử, được ký số bằng chữ ký số theo quy định (trừ văn bản mật).
- 70% tổng số hồ sơ công việc tại cấp huyện và trên 50% tổng số hồ sơ công việc tại cấp xã được tạo lập, xử lý, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hoàn toàn dưới dạng điện tử trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 90% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung.
- Phần đầu trên 25% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.
- 100% người dân và doanh nghiệp được hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của huyện, tỉnh.

#### b) Nhiệm vụ

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy. Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi nhằm giảm thiểu về thời gian và chi phí của doanh nghiệp trong việc tuân thủ quy định của TTHC; đồng thời phù hợp với tình hình thực tế, theo chỉ đạo của Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định.

- Tăng cường cung cấp thông tin chính xác, rõ ràng trên Cổng/Trang thông tin điện tử các cấp nhằm phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin bài về chuyển đổi số tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng các cấp.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ**

Nội dung các hoạt động cụ thể (*có Phụ lục kèm theo*).

### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Chương trình trong phạm vi quản lý của mình; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch. Gắn việc

đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Chú trọng công tác thi đua, khen thưởng trong CCHC.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội. Tăng cường sự tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

3. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, UBND các xã, thị trấn. Ưu tiên bố trí đủ nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân.

5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2024, được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, gồm: cấp huyện, cấp xã và các nguồn khác theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Phòng Tài chính – Kế hoạch. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, địa phương huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định để triển khai thực hiện.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn**

#### **a) Về ban hành và thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2024**

Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn căn cứ các quy định hiện hành của Đảng, Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện về thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; trên cơ sở nội dung kế hoạch này, cụ thể hóa, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2024. Kế hoạch phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Thời điểm ban hành Kế hoạch chậm nhất là ngày 20/01/2024.

- Nội dung Kế hoạch CCHC của các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Các mục tiêu CCHC phải cụ thể, khả thi, có tính định lượng cao.

+ Các nhiệm vụ CCHC phải bao gồm đầy đủ 06 lĩnh vực cải cách, bao gồm: (1) Cải cách thể chế, (2) Cải cách TTHC, (3) Cải cách tổ chức bộ máy, (4) Cải cách công vụ, (5) Cải cách tài chính công, (6) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số và Công tác chỉ đạo điều hành CCHC của cơ quan, đơn vị. Các nhiệm vụ CCHC phải cụ thể, xác định rõ kết quả sản phẩm đầu ra, chi tiết thời gian hoàn thành và gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện. Đồng thời, phải bố trí nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để bảo đảm tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

b) Căn cứ vào kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2024 các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả CCHC hằng quý, 6 tháng, năm, gửi về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ tổng hợp*) ngày 05 của tháng cuối kỳ báo cáo. Thời điểm chốt số liệu cụ thể như sau:

- Báo cáo Quý I/2024: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 04/3/2024;

- Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 4/6/2024;

- Báo cáo Quý III/2024: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 5/6/2024 đến ngày 4/9/2024;

- Báo cáo năm 2024: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 4/12/2024.

## **2. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung CCHC**

a) Phòng Nội vụ: chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo Kế hoạch; chủ trì tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của huyện (*định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm theo quy định*).

b) Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung CCHC gồm: Văn phòng HĐND và UBND huyện và các Phòng: Nội vụ, Tư pháp, Văn hóa - Thông tin và Truyền thông, Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp kiểm tra các nội dung CCHC; định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC do phòng chịu trách nhiệm chủ trì, tham mưu cho UBND huyện thực hiện; báo cáo kết quả (*lồng ghép với báo cáo kết quả thực hiện CCHC của các cơ quan, đơn vị*), gửi về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ để tổng hợp*).

## **3. Trách nhiệm của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả**

Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, TTHC của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu TTHC. Tiếp tục triển khai thực hiện việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức giải quyết TTHC. Báo cáo kết quả tiếp nhận và trả kết quả TTHC của các cơ quan, đơn vị hằng quý, 6 tháng, và năm về UBND huyện (*qua Văn phòng HĐND-UBND để tổng hợp*).

trước ngày 15 của tháng cuối kỳ báo cáo; thời gian chốt số liệu báo cáo thực hiện như của các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

**4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện:** phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác truyền thông, nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác CCHC, nhất là giải quyết TTHC tổ chức và cá nhân.

**5. Công an, Chi cục Thuế Mai Sơn – Yên Châu, Kho bạc Nhà nước huyện, Bảo hiểm xã hội huyện, Điện lực Mai Sơn - Yên Châu**

a) Thực hiện tốt công tác CCHC tại cơ quan. Nâng cao trách nhiệm phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan. Tiếp tục thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã; thực hiện có hiệu quả dịch vụ bưu chính công ích đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện.

b) Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND huyện trong giải quyết TTHC, nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC.

**6. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa:** xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tuyên truyền Chương trình CCHC và tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về CCHC của các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn huyện. Phát hành Bản tin điện tử cải cách hành chính của Văn phòng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ với số lượng 04 số/ tháng và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Yên Châu năm 2024, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (*qua Phòng Nội vụ*) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện chỉ đạo, giải quyết./.